T012 BD 3 (21) 186-Q7-P22-Thương Nhân Dâng Bánh-Phổ Diệu

Đại Tạng Kinh (Linh Sơn Pháp Bảo)

Phẩm 22: THƯƠNG NHÂN DÂNG BÁNH Bấy giờ nhóm Đề-vị-ba-lợi cùng năm trăm thương nhân kết bạn, lúc ấy cây cối, hoa trái sum suê tươi tốt, phát ra âm thanh của Phật bảy ngày không lay không động. Lúc ấy có một vị Phạm thiên tên là Thức Càn, ở cõi Phạm thiên thấy Phật mới đắc đạo, ngồi yên tịnh trong bảy ngày, chưa có người dâng cúng thức ăn, nghĩ: "Ta phải tìm người khiến dâng thức ăn lên Phật", liền khiến năm trăm thương gia đều bị trở ngại không đi được. Thức Càn đời trước là bạn bè của năm trăm thương nhân. Vì muốn độ họ cho nên mới làm ra như vậy. Đề-vị-ba-lợi rất sợ hãi, cùng với mọi người nhóm họp bàn luận. Chư Thiên ngay khi ấy thuyết kệ: Như Lai thành Phật đạo Sở nguyện đã đầy đủ Các ngươi dâng thức ăn Nhân đây Phật nói pháp. Bấy giờ năm trăm người cùng đi đến chỗ Thọ thần. Phạm thiên hóa làm một vị thần phóng ra ánh sáng, hình tượng phân minh, nói với các thương nhân: –Nay có Đức Phật đang ở tại nước Câu-lưu, bên dòng sông Ni-liên, chưa có ai dâng cúng thức ăn. Các ngươi là những người gặp may mắn trước tiên. Nếu có Thiên ý ấy chắc chắn sẽ được phước báu lớn. Thương nhân nghe tên Phật đều rất vui mừng, nói: –Phật chắc là Bậc đặc biệt rất tôn quý, Thiên thần cung kính, không phải hạng phàm phu. Liền trộn bột với mật ong rồi cùng đem đến dưới gốc cây cúi đầu dâng lên Phật. Đức Phật nghĩ: "Chư Phật trong quá khứ vì thương xót, nhận vật của người cúng dường, pháp của các Ngài đều cầm bình bát, không nên như các đạo nhân khác đưa tay để nhận thức ăn". Khi ấy có bốn vị Thiên vương ở trên núi Pha-na được bốn chiếc bát bằng đá xanh muốn dùng chiếc bát đó để chứa thức ăn. Bấy giờ có vị Thiên tử tên là Chiếu Minh bảo với bốn vị Thiên vương: –Nay có Đức Phật tên là Thích-ca Văn đáng dùng chiếc bát này. Đây không phải là đồ dùng của các vị. Nay Ngài đang nhận thức ăn. Có thể đem đến dâng lên cúng dường Phật. Khi ấy bốn Thiên vương liền cùng với Thiên tử đem hoa hương, kỹ nhạc, cờ lọng và bát, nhanh chóng như thời gian duỗi cánh tay, hạ xuống đến chỗ Phật và cùng dâng lên cúng dường Phật. Đức Phật nghĩ: "Nếu như ta chỉ nhận một cái thì sẽ không vui lòng những người khác Ta nên nhận hết". Đề-đầu-lại vương đem bát dâng lên Phật trước tiên. Phật liền nhận, nhân đó đọc kệ: Nay dâng bát Thế Tôn Sẽ được pháp khí báu Tự được bát vắng lặng Tâm ý không quên mất. Tiếp theo Tỳ-lưu-lặc vương dâng bát. Phật liền nhận và nói kệ: Ai dâng bát Như Lai Tâm họ được chánh niệm Tứ Thiên vương giữ an Cho đến ngộ thanh tịnh.

Kế đến, Tỳ-lưu-la-xoa vương dâng bát. Phật liền nhận và nói kệ: Người trì bát thanh tịnh Tâm tịnh dâng Như Lai Thân tâm thường nhẹ nhàng Thiên, Long, Thần khen ngợi. Sau cùng Tỳ-sa-môn vương dâng bát. Phật liền nhận và nói kệ: Giữ giới không khuyết phạm Dâng bát lên đầy đủ Tín thí tâm không loạn Khiến đức không khuyết giảm. Phật nhận bát xong, Ngài chồng lên trên bàn tay trái, tay phải đè lên, bốn cái bát liền hiệp lại thành một, hiện ra bốn lằn biên, nhân đó lại khen: Đời trước Ta cúng bát Nên có quả báo này Nay được bốn bát đây Bốn vương thần đến đủ. Phật nói kệ khen xong, liền dùng bát này nhận bánh mật ong của thương nhân cúng dường. Ngài chú nguyện cho

họ: –Nay người bố thí muốn cho người thọ thực được đầy đủ khí lực, sẽ khiến cho gia đình thí chủ đời đời đạt mong ước, được sống lâu, sắc đẹp, sức khỏe và được chiêm ngưỡng (chư Phật), được vui vẻ an ổn, không bệnh tật, được trí tuệ biện tài, khỏe mạnh trọn đời. Các tà ác quỷ không thể đến gần nhiễu hại. Do có ý tốt lập được công đức. Các thiện quỷ thần sẽ thường ủng hộ, chỉ dạy nền đạo, được lợi ích, hòa hợp không truân chuyên vất vả, không hoạn nạn khó khăn. Người có chánh kiến, do có lòng tin ưa cung kính, thanh tịnh không hối hận, cúng dường cho Bậc đạo đức sẽ đưa đến phước đức, lợi ích rất lớn, lần lần tăng thêm sự tốt lành, không còn những điều bất lợi. Mặt trời, mặt trăng, năm ngôi sao, hai mươi tám tinh tú, Thiên thần, quỷ vương thường theo hộ trợ. Bốn đại Thiên vương riêng khen thưởng người hiền. Đề-đầu-lại ở phương Đông, Duy-diễm-văn ở phương Nam, Duy-lưu-lặc-xoa ở phương Tây, Câu-câu-la ở phương Bắc, sẽ ủng hộ các ngươi khiến cho không gặp những điều tai nạn, có trí tuệ sáng suốt, học vấn sâu xa, kính thờ Phật, Pháp, Tăng; dứt bỏ pháp ác, không buông lung, hoàn toàn được an lành. Trồng phước được phước, hành đạo được đạo, do đời trước gặp Phật, nhất tâm phụng thờ, thừa sự nên từ đó sẽ đưa đến phước báu đệ nhất, ngay đời này được hộ trì, hiểu rõ được chân lý, luôn được giàu có sung sướng, tự đạt đến Niết-bàn. Các thương nhân nghe Phật chú nguyện xong đều phát ý đạo Vô thượng Chánh chân. Phật thọ thực xong, Ngài quăng chiếc bát lên hư không. Có vị Thiên tử tên là Thiện Phạm, liền đón lấy chiếc bát đem dâng lên Phạm thiên. Ngàn ức Phạm thiên đều cùng đi nhiễu quanh bát và cúng dường, thờ phụng. Do đức của Đức Thế Tôn không ai sánh bằng, mà Ngài lại khen ngợi công huân kia, do vậy nhờ công đức này, các thương nhân trong đời sau đều sẽ được làm Phật hiệu là Mật Thành Như Lai Chí Chân Đẳng Chánh Giác, Minh Hạnh Thành, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Đạo Pháp Ngự, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Khi ấy, Đức Đạo Sư thọ ký xong, sau đó Ngài giáo hóa vô số Bồ-tát. Người được thọ ký

đối với Phật đạo không còn bị thoái chuyển. Nghe Phật thọ ký, họ vui mừng hớn hở. Khi ấy huynh đệ của họ đồng chắp tay quy y, đem hết thân mạng hướng về Đức Như Lai. Phật bảo các Tỳ-kheo: –Như Lai thành tựu quả vị Chánh giác xong, liền dùng thần thông dời tòa ngồi đến động đá. Nhớ đến nguyện xưa, muốn độ chúng sinh, Ngài suy nghĩ: “Sinh tử vốn từ nơi mười hai nhân duyên; duyên từ pháp khởi liền có sinh tử. Nếu pháp diệt thời sinh tử diệt. Do tự gây ra như thế nên tự nhận lấy như thế. Nếu không khởi lên thì liền tự chấm dứt. Tất cả chúng sinh lấy ý làm tinh thần. Tinh thần mù mịt, mơ màng không có hình tướng, tự khởi thức tưởng, theo hành thọ thân. Thân vô thường không có chủ, thần vô thường không có hình. Tâm thần thay đổi, vẩn đục khó lắng trong, tự sinh, tự diệt chưa từng chấm dứt, niệm này trôi qua, niệm khác đến, như cây cỏ trôi trong nước, như bọt trong nước mất đi liền sinh lại ngay. Đến như ba cõi: Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới, chín địa của tinh thần, cũng đều hệ thuộc nơi thức, không tránh khỏi khổ, mờ mịt tối tăm không thể tự biết, cho nên gọi là si, đâu biết cầu đạo. Đạo rất nhiệm mầu, rỗng lặng, vô niệm, không thể dùng ý phàm để biết được. Đạo thuật của thế gian có chín mươi sáu loại đều tin việc cúng tế, ai biết đó là sai lầm. Họ đều ưa sống cầu an, ham muốn mùi vị, ưa sắc đẹp, âm thanh, cho nên không thể ưa thích Phật đạo. Phật đạo thanh tịnh, vô sở hữu. Xét bản thân và vạn vật đều vô thường.

Giả sử ta vì họ nói thế gian vô thường, thế gian đều khổ, thân này không phải là của ta, rỗng không, không sở hữu thì có ai tin? Ngài muốn yên lặng, không nói pháp cho thế gian, liền nhập định ý. Hào quang giữa chặng mày của Đức Phật chiếu sáng lên Thiên đế. Thiên đế biết Phật không muốn thuyết kinh, thương nghĩ ba cõi sẽ bị thiệt thòi không biết được đạo xuất thế, chết liền bị đọa trong ba đường ác, biết lúc nào mới thoát ra được! Thiên hạ lâu xa mới được gặp Phật ra đời. Phật khó được gặp, giống như hoa Linh thoại. Ta nay phải vì mọi người cung thỉnh, cầu xin Đức Phật thuyết pháp", liền cùng với Bàn-già-thức hạ xuống hang đá thì khi ấy Phật vừa định ý. Ông liền bảo Bàn-già-thức đánh đàn cầm ca ngợi công đức bản nguyện của Phật bằng bài kệ: Nghe khen ngợi thập lực Diệt ngăn che, tịch lặng Hào quang thấu bảy trời Đức thơm hơn chiên-đàn Thượng đế thần diệu đến Khen ngợi muốn thấy Phật Phạm, Thích đem lòng kính Cúi lạy muốn được nghe Phật vốn có hạnh nguyện Trăm kiếp siêng tinh tấn Bố thí khắp bốn loài Mười phương thọ ân lớn Giữ giới rất thanh tịnh Thương xót giúp chúng sinh Dõng tuệ nhập thiền trí Đại Bi mở dạy kinh Chứa vô số khổ hạnh Hôm nay được công đức

Sức giới, nhẫn, định, tuệ
Hàng ma đất vang động
Đức che khắp trời đất
Thần trí hơn linh vương
Tướng tốt không thể sánh
Bát thanh rúng mười phương
Chí cao như Tu-di
Sạch đẹp không ai bằng
Lìa hẳn dâm, nộ, si
Không còn hoạn già chết
Cầu xin Ngài xuất định
Thương xót các Thiên nhân
Giúp cho tạng pháp báu
Giảng tuệ báu cam lộ
Khiến giải hết buồn lo
Hết nguy, được an ổn
Mê hoặc thấy Chánh đạo
Tà nghi thấy lời đúng
Tất cả đều nguyện ưa
Muốn nghe nhận không chán
Sẽ mở pháp bất tử
Thương xót dạy tất cả.

Bấy giờ Đức Thế Tôn xét theo tập tục của người đời, Ngài tự nghĩ: "Pháp này rất sâu xa, chứng nhập không bờ bến, thành Tối chánh giác, tịch tịnh vi diệu, khó đạt khó biết. Không phải dùng tâm để suy nghĩ, không thể dùng lời nói mà có thể trình bày. Không

phải là chỗ phàm thánh có thể đạt được. Tất cả những lời dạy bảo không có thể học theo, bảo tồn căn nguyên đạt đến diệt độ vậy. Tất cả chỗ đạt được hoàn toàn không đắm trước mới đến chỗ hoàn toàn vô sinh, vô cực, mát mẻ, không đạt được chỗ nào hết, hoàn toàn không có sở hữu, vượt qua sáu cõi, không tưởng, không nguyện, không tóm thâu, không luận bàn, không có dạy bảo, không có âm vang, không hữu, không tập vắng lặng các hành, đến nghiệp vô đoạn vô vi. Ví dầu ta vì mọi người mà chỉ dạy gốc ngọn của nghĩa này: Vạn vật vô thường, có thân đều có khổ.

Thân không phải là thân, rỗng không, vô sở hữu. Mọi người không hiểu trần lao, hư dối, khổ đau. Các sở hữu về gia đình, quyến thuộc, thân thích đều không phải của con người.

Lời nói đúng nhưng giống như phản ngược thì ai có thể tin. Chẳng bằng ta im lặng".

Bấy giờ Đức Thế Tôn nói kệ:

Sâu xa điềm đạm
Sáng chói không nhơ
Ta đã đến được
Cam lộ vô vi
Nay Ta nói ra
Mọi người không hiểu
Như vậy chẳng bằng
Nay Ta im lặng
Trừ bỏ ngôn từ
Không nghĩ không đắc
Như vậy tự nhiên
Giống như hư không
Tâm tư pháp ý
Để thần thức thoát
Vô niệm đứng đầu
Biết được người khác
Đây không thể dùng
Văn tự nói được
Vì vào đạo nghĩa
Không vào chuyên môn
Chư Phật quá khứ
Đều vì chúng sinh
Tri thức các Ngài
Theo nhân duyên ấy
Nói theo nghiệp này
Đều không có pháp
Kia cũng không có
Hoặc có hoặc không

Đều do nhân duyên
Mà có sinh già
Kia cũng không nghĩ
Hoặc có hoặc không
Trăm ngàn ức kiếp
Không thể tính kể
Ta trong đời trước
Tự theo chư Phật
Chưa từng đạt được
Pháp nhẫn như vậy
Không ngã không nhân
Cũng không thọ mạng
Giả sử đã đạt
Được pháp nhẫn này
Thì không có sinh
Chúng sinh không chết
Đây là gốc tịnh
Ngã pháp đều không
Khi Phật Đăng Quang
Thọ ký cho Ta
Ta vì thương xót
Vô lượng chúng sinh
Không để chúng sinh
Đến cầu thỉnh Ta
Nay vì chúng sinh
Cảm động Phạm thiên
Khiến xuống khuyên Ta
Nên chuyển pháp luân
Nay chánh pháp Ta
Thanh tịnh như thế
Phạm thiên xuống đây
Để khuyến trợ Ta
Chuyển pháp chân chánh
Vi diệu ly cấu
Chúng sinh nhờ hiểu
Giải thoát thần thức.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.